

Số: /KH-UBND

Đắk Cẩm, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn phường Đắk Cẩm theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH (*Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*), Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo.

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025. Ủy ban nhân dân phường Đắk Cẩm xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều cuối năm 2025 nhằm đánh giá toàn diện kết quả thực hiện công tác giảm nghèo trong giai đoạn 2022 - 2025, xác định chính xác số lượng và tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại, làm căn cứ đề xuất, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của phường giai đoạn 2026 – 2030.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên

địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác chỉ đạo của Cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện rà soát. Việc rà soát phải được thực hiện từ Thôn, Tổ dân phố; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong rà soát của năm 2024. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng khu dân cư.

- Lực lượng rà soát viên là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trình Ủy ban nhân dân phường phê duyệt.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát: Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú; gồm:

(1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân phường đang quản lý tại thời điểm rà soát;

(2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: Trên địa bàn các khu dân cư thuộc phường Đắk Cấm.

3. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ: Tổ chức rà soát 01 lần/năm, thực hiện từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; phổ biến về phương pháp rà soát thông qua thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát bổ sung.

2. Phương pháp rà soát

Sử dụng phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH (*Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN- BLĐTBXH ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*), Điều 8 Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo và phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại khoản 1 điều 1 Thông tư 07/2021/TT- BLĐTBXH.

3. Quy trình rà soát: Thực hiện theo Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và khoản 2 Điều 43 Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Kinh phí: Kinh phí đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

5. Tổ chức rà soát

a) Giai đoạn chuẩn bị rà soát: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến ngày 01 tháng 9 năm 2025 xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn rà soát; tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ rà soát.

b) Từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025: Tất cả các thôn trên địa bàn tổ chức rà soát. Các khu dân cư tổng hợp kết quả rà soát và gửi về phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường *trước ngày 05 tháng 10 năm 2025* để tổng hợp và phúc tra khi cần thiết.

c) Từ ngày 01 tháng 11 năm 2025 đến ngày 20 tháng 11 năm 2025: Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả sơ bộ *trước ngày 01 tháng 11 năm 2025* và báo cáo kết quả chính thức *trước ngày 20 tháng 11 năm 2025* cho Ban Chỉ đạo tỉnh (*thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường*) để có cơ sở thực hiện chế độ chính sách cho năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

- Hướng dẫn các Thôn, Tổ dân phố tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; tổ chức họp các thành phần tham gia rà soát ở thôn về quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các Thôn, Tổ dân phố thực hiện công tác rà soát. Tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, báo cáo kết quả rà soát định kỳ hộ nghèo, hộ cận nghèo cho Chủ tịch UBND phường phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cuối năm 2025.

- Tham mưu ban hành quyết định công nhận danh sách cụ thể chủ hộ, thành viên của hộ nghèo, hộ phát sinh nghèo, hộ cận nghèo, hộ phát sinh cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Hội trường, nhà rông các thôn và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1935/BLĐTBH-VPQGNN ngày 10/5/2024.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (được thành lập theo Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 07 tháng 08 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đắk Cấm)

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động, nghiêm túc phối hợp với Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường và các ngành có liên quan kịp thời theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các Thôn, Tổ dân phố được phân công phụ trách triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng và đúng đối tượng.

- Kiên quyết đưa các hộ không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Chỉ đạo Trưởng ban công tác Mặt trận Thôn, Tổ dân phố giám sát quá trình thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phối hợp tham gia cuộc rà soát, chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc rà soát đối tượng, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời, trực tiếp tham gia các cuộc họp ở Thôn, Tổ dân phố và có báo cáo kết quả giám sát.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn phường Đăk Cấm. Yêu cầu các ngành, đơn vị, liên quan, các khu dân cư nghiêm túc triển khai thực hiện theo Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nêu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo phường (qua Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường. *Trực tiếp qua Chuyên viên Trần Thị Hoa Hồng, SĐT: 0972.667.046*) xem xét, hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (thay b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (thay b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các Thành viên BCĐ;
- Các Thôn, Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Đ/c CVP, đ/c PCVP;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Công Sơn